



ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II - MÔN TOÁN 12

NĂM HỌC 2025 – 2026

I. Giới hạn chương trình: Chương 4, Chương 5 (đến hết bài Phương trình đường thẳng trong KG) (SGK Toán 12 – Tập 2 – KNTT&CS)

II. Cấu trúc đề thi:

HỌC VẤN MÔN HỌC	TỔNG			
Chủ đề	DT1	DT2	DT3	Tổng
Nguyên hàm - Tích phân - Ứng dụng	10	8	4	22
Phương trình mặt phẳng - Phương trình đường thẳng	2	8	2	12
Tổng số lệnh hỏi cả đề	12	16	6	34

MỘT SỐ ĐỀ MINH HỌA

ĐỀ ÔN TẬP SỐ 1

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.

Câu 1. Nguyên hàm của hàm số $f(x) = \frac{1}{3}x^3 - 2x^2 + x - 2024$ là

A. $\frac{1}{12}x^4 - \frac{2}{3}x^3 + \frac{x^2}{2} + C.$

B. $\frac{1}{9}x^4 - \frac{2}{3}x^3 + \frac{x^2}{2} - 2024x + C.$

C. $\frac{1}{12}x^4 - \frac{2}{3}x^3 + \frac{x^2}{2} - 2024x + C.$

D. $\frac{1}{9}x^4 + \frac{2}{3}x^3 - \frac{x^2}{2} - 2024x + C.$

Câu 2. Khẳng định nào dưới đây **SAI**?

A. $\int [f(x).g(x)]dx = \int f(x)dx \cdot \int g(x)dx.$

B. $\int [f(x) - g(x)]dx = \int f(x)dx - \int g(x)dx.$

C. $\int [f(x) + g(x)]dx = \int f(x)dx + \int g(x)dx.$

D. $\int kf(x)dx = k \int f(x)dx.$

Câu 3. Cho hàm số $f(x) = \begin{cases} 2x+3 & \text{khi } x \geq 1 \\ 3x^2+2 & \text{khi } x < 1 \end{cases}$. Giả sử F là nguyên hàm của hàm số f trên $\mathbb{R}$ thỏa mãn $F(0) = 2$. Giá trị của $F(-1) + 2F(2)$ bằng

A. 3

B. 11.

C. 10.

D. 21.

Câu 4. Tích phân $\int_0^1 (3x+1)(x+3)dx$ bằng

A. 12.

B. 9.

C. 5.

D. 6.

Câu 5. Giá trị của $I = \int_0^1 \frac{e^{2x} - 4}{e^x + 2} dx$ bằng

- A.** $I = 2(e+3)0$. **B.** $I = \frac{1}{2}(e+3)$. **C.** $I = e-3$. **D.** $I = 2(e-3)$.

Câu 6. Nếu $F'(x) = \frac{1}{2x}$ và $F(1) = 1$ thì giá trị của $F(4)$ bằng

- A.** $\ln 2$. **B.** $1 + \ln 2$ **C.** $1 + \frac{1}{2} \ln 2$ **D.** $\frac{1}{2} \ln 2$

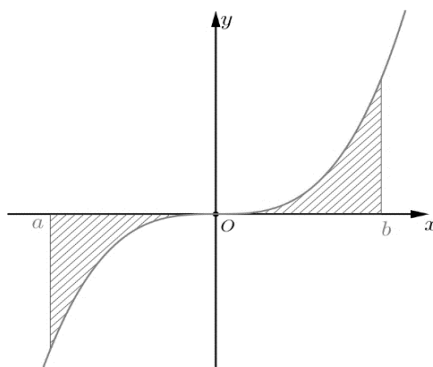
Câu 7. Cho tích phân $I = \int_0^3 |2^x - 4| dx = a + \frac{b}{c \ln 2}$ với $a, b, c \in \mathbb{Z}$ và $\frac{b}{c}$ là phân số tối giản. Tính $P = a^2 + b^2 + c^2$.

- A.** $P = 15$ **B.** $P = 10$ **C.** $P = 5$ **D.** $P = 18$

Câu 8. Cho hai hàm số $f(x)$ và $g(x)$ liên tục trên $[a; b]$. Diện tích hình phẳng giới hạn bởi đồ thị của các hàm số $y = f(x)$, $y = g(x)$ và các đường thẳng $x = a$, $x = b$ bằng

- A.** $\left| \int_a^b [f(x) - g(x)] dx \right|$. **B.** $\int_a^b |f(x) + g(x)| dx$. **C.** $\int_a^b |f(x) - g(x)| dx$. **D.** $\int_a^b [f(x) - g(x)] dx$.

Câu 9. Cho hàm số $y = f(x)$ liên tục trên đoạn $[a; b]$. Gọi D là diện tích hình phẳng giới hạn bởi đồ thị $(C): y = f(x)$, trục hoành, hai đường thẳng $x = a$, $x = b$ (như hình vẽ dưới đây). Giả sử S_D là diện tích hình phẳng D . đúng trong các phương án A, B, C, D cho dưới đây?



- A.** $S_D = \int_a^0 f(x) dx + \int_0^b f(x) dx$. **B.** $S_D = -\int_a^0 f(x) dx + \int_0^b f(x) dx$.
C. $S_D = \int_a^0 f(x) dx - \int_0^b f(x) dx$. **D.** $S_D = -\int_a^0 f(x) dx - \int_0^b f(x) dx$.

Câu 10. Cắt một vật thể bởi hai mặt phẳng vuông góc với trục Ox tại $x = 1$ và $x = 3$. Một mặt phẳng tùy ý vuông góc với trục Ox tại điểm có hoành độ x ($1 \leq x \leq 3$) cắt vật thể đó theo thiết diện là một hình chữ nhật có độ dài hai cạnh là $3x$ và $3x^2 - 2$. Tính thể tích của phần vật thể giới hạn bởi hai mặt phẳng trên.

- A.** $V = 156$ **B.** $V = 156\pi$ **C.** $V = 312$ **D.** $V = 312\pi$

Câu 11. Trong không gian với hệ tọa độ $Oxyz$, cho hai điểm $A(0;1;1)$ và $B(1;2;3)$. Viết phương trình của mặt phẳng (P) đi qua A và vuông góc với đường thẳng AB .

A. $x + y + 2z - 3 = 0$

B. $x + y + 2z - 6 = 0$

C. $x + 3y + 4z - 7 = 0$

D. $x + 3y + 4z - 26 = 0$

Câu 12. Trong không gian $Oxyz$, cho đường thẳng d đi qua điểm $M(2;2;1)$ và có một vectơ chỉ phương $\vec{u} = (5;2;-3)$. Phương trình của d là:

A. $\begin{cases} x = 2 + 5t \\ y = 2 + 2t \\ z = -1 - 3t \end{cases}$

B. $\begin{cases} x = 2 + 5t \\ y = 2 + 2t \\ z = 1 + 3t \end{cases}$

C. $\begin{cases} x = 2 + 5t \\ y = 2 + 2t \\ z = 1 - 3t \end{cases}$

D. $\begin{cases} x = 5 + 2t \\ y = 2 + 2t \\ z = -3 + t \end{cases}$

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai.

Câu 13. Cho hàm số $f(x) = 3x^2 + 1$. Gọi $F(x)$ là nguyên hàm của hàm số $f(x)$ trên $\mathbb{R}$.

a) $f'(x) = F(x), \forall x \in \mathbb{R}$.

b) $F(x) = x^3 + x + C$

c) Biết $F(0) = 1$. Giá trị của $F(2)$ bằng 11.

d) Diện tích hình phẳng giới hạn bởi đồ thị (C) của hàm số $y = f(x)$ và đường thẳng $d: y = 6x + 10$ bằng 12

Câu 14. Cho hàm số $f(x) = x^2 + 2x$ và $F(x)$ là một nguyên hàm của hàm số $f(x)$. Mỗi mệnh đề sau đúng hay sai?

a) $\int_1^3 f(x) dx = F(3) - F(1)$.

b) Nếu $F(0) = 1$ thì $F(2) = 13$.

c) Nếu $\int_0^2 kf(x) dx = 2$ thì $k = \frac{3}{10}$.

d) Biết $\int_1^3 \frac{f(x)}{x^2} dx = a + a \ln b, a, b \in \mathbb{Z}$. Khi đó: $3a^2 - 2b = 8$.

Câu 15. Cho hai mặt phẳng $(P): 2x - y + 2z - 5 = 0; (Q): 4x - 2y + 4z + 1 - m = 0$ và điểm $M(2;1;5)$.

a) Khoảng cách từ M đến mặt phẳng (P) bằng $\frac{8}{3}$.

b) Với $m = 0$ thì khoảng cách M đến mặt phẳng (Q) bằng $\frac{9}{2}$.

c) Với $m = 3$ thì khoảng cách giữa mặt phẳng (P) và mặt phẳng (Q) bằng 3.

d) Có hai giá trị của m để khoảng cách từ M đến mặt phẳng (Q) bằng 1. Khi đó tổng tất cả các giá trị của m bằng 5.

Câu 16. Trong không gian Oxyz, cho các đường thẳng $d_1 : \begin{cases} x = 1 \\ y = 2 - 3t \\ z = 3 + 4t \end{cases} (t \in \mathbb{R}),$

$$d_2 : \frac{x-1}{3} = \frac{y}{-3} = \frac{z+3}{2} \text{ và mặt phẳng } (P) : x + 3y - 2z + 1 = 0$$

a) Một vectơ chỉ phương của đường thẳng d_1 là $\vec{u}(1; -3; 4)$.

b) Đường thẳng Δ_1 vuông góc với (P) có vectơ chỉ phương là $\vec{v}(1; 3; -2)$.

c) Đường thẳng Δ_2 vuông góc với d_2 và song song với mặt phẳng (Oxy) có một vectơ chỉ phương là $\vec{w}(3; -3; 2)$.

d) Đường thẳng Δ_3 qua $A(1; -1; 2)$ cắt và vuông góc với trục Oz có một vectơ chỉ phương là $\vec{u}_3(-1; -1; 0)$.

PHẦN III. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn.

Câu 17. Hàm số $f(x)$ có đạo hàm liên tục trên $\mathbb{R}$ và: $f'(x) = 2024 - 2\sin^2 \frac{x}{2}, \forall x, f\left(\frac{\pi}{2}\right) = \frac{2023\pi}{2}$.

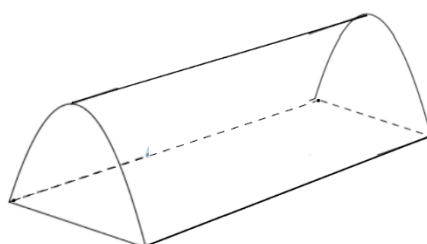
Tính $f(0)$.

Câu 18. Cho hàm số $f(x) = \begin{cases} 2x^2 - 1 & \text{khi } x < 0 \\ x - 1 & \text{khi } 0 \leq x \leq 2 \\ 5 - 2x & \text{khi } x > 2 \end{cases}$. Tính tích phân $I = \int_{-5}^9 \frac{1}{7} f(t) dt$.

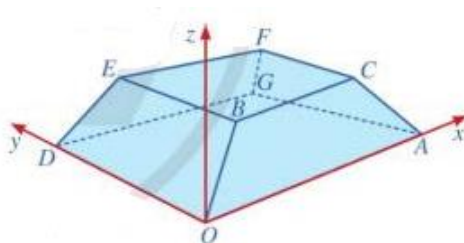
Câu 19. Một ô tô chuyển động nhanh dần đều với vận tốc $v(t) = 7t$ (m/s). Đi được 5 (s) người lái xe phát hiện chướng ngại vật và phanh gấp, ô tô tiếp tục chuyển động chậm dần đều với gia tốc $a = -35$ (m/s²). Tính quãng đường của ô tô đi được từ lúc bắt đầu chuyển bánh cho đến khi dừng hẳn?



Câu 20. Nhân dịp đi dã ngoại, lớp 12A dự kiến dựng một cái trại có dạng hình Parabol như hình vẽ. Nền của lều trại là một hình chữ nhật có kích thước bề ngang 3 mét, chiều dài 5 mét, đỉnh trại cách nền 3 mét. Thể tích phần không gian bên trong lều trại bằng bao nhiêu mét khối?



Câu 21. Một sân vận động được xây dựng theo mô hình là hình chóp cụt $OAGD.BCFE$ có hai đáy song song với nhau. Mặt sân $OAGD$ là hình chữ nhật và được gắn hệ trục $Oxyz$ như hình vẽ dưới (đơn vị trên mỗi trục tọa độ là mét). Mặt sân $OAGD$ có chiều dài $OA=100m$, chiều rộng $OD=60m$ và tọa độ điểm $B(10;10;8)$.



Tính khoảng cách từ điểm G đến mặt phẳng ($OBED$) (kết quả quy tròn tới hàng phần chục).

Câu 22. Trong không gian $Oxyz$, cho đường thẳng $d: \begin{cases} x = 2 - t \\ y = -3 + t \\ z = 1 + t \end{cases} (t \in \mathbb{R})$ và mặt phẳng

(P): $m^2x - 2my + (6 - 3m)z - 5 = 0$. Tổng các giá trị của m để d // (P) bằng bao nhiêu?

----- HẾT ĐỀ 1 -----

ĐỀ ÔN TẬP SỐ 2

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II – NĂM HỌC 2024 – 2025

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.

Câu 1. Cho hàm số $f(x)$ liên tục trên đoạn $[1; 2]$. Biết $F(x)$ là nguyên hàm của $f(x)$ trên $[1; 2]$ sao cho $F(1) = 2026$; $F(2) = 2024$. Tích phân $\int_1^2 f(x)dx$ bằng

- A.** 2. **B.** -2. **C.** -6 **D.** 6.

Câu 2. Cho hàm số $f(x)$ xác định trên một khoảng K (hoặc một đoạn, hoặc một nửa khoảng). Hàm số $F(x)$ được gọi là một nguyên hàm của hàm số $f(x)$ trên K nếu

- A.** $f'(x) = F(x), \forall x \in K.$ **B.** $f'(x) = -F(x), \forall x \in K.$
C. $F'(x) = f(x), \forall x \in K.$ **D.** $F'(x) = -f(x), \forall x \in K.$

Câu 3. Nếu $\int_1^3 f(x)dx = 6$ thì $\int_1^3 \left[\frac{1}{3} f(x) + 1 \right] dx$ bằng

- A.** 4. **B.** 7. **C.** 6. **D.** 3.

Câu 4. Hình phẳng (H) giới hạn bởi đồ thị hàm số $f(x) = \frac{1}{x}$, trục hoành Ox và hai đường thẳng $x = 1, x = 2$. Thể tích khối tròn xoay sinh ra khi quay hình (H) quanh trục hoành Ox là

- A.** $V = \frac{\pi}{2}$. **B.** $V = \pi$. **C.** $V = 2\pi$. **D.** $V = \frac{3\pi}{4}$.

Câu 5. Cho hình phẳng (H) giới hạn bởi đồ thị hàm số $y = f(x)$ liên tục, trục hoành Ox và hai đường thẳng $x = a$, $x = b$ ($a < b$). Thể tích khối tròn xoay sinh ra khi quay hình phẳng (H) quanh trục Ox được tính bởi công thức:

A. $V = \int_a^b f^2(x) dx$. **B.** $V = \left| \int_a^b f(x) dx \right|$. **C.** $V = \pi \int_a^b f^2(x) dx$. **D.** $V = \pi \int_a^b f(x) dx$.

Câu 6. Cho hai hàm số $y = f(x)$ và $y = g(x)$ liên tục trên K . Mệnh đề nào sau đây **sai**.

A. $\int f(x) \cdot g(x) dx = \int f(x) dx \cdot \int g(x) dx$.
B. $\int [f(x) - g(x)] dx = \int f(x) dx - \int g(x) dx$.
C. $\int k f(x) dx = k \int f(x) dx$ và $k \in \mathbb{R} \setminus \{0\}$.
D. $\int [f(x) + g(x)] dx = \int f(x) dx + \int g(x) dx$.

Câu 7. Trong không gian với hệ trục tọa độ $Oxyz$, hai vector $\vec{a} = (1; 1; -2)$, $\vec{b} = (1; 0; 3)$ là cặp vec tơ chỉ phương của mặt phẳng nào trong các mặt phẳng sau đây?

A. $2x - 4y - z + 3 = 0$. **B.** $3x - 5y + z + 2 = 0$.
C. $3x - 5y - z + 2 = 0$ **D.** $2x - 4y + z + 2 = 0$

Câu 8. Hàm số $F(x) = 2 \sin x - 3 \cos x$ là một nguyên hàm của hàm số nào trong các hàm số sau?

A. $f(x) = -2 \cos x - 3 \sin x$. **B.** $f(x) = 2 \cos x + 3 \sin x$.
C. $f(x) = 2 \cos x - 3 \sin x$. **D.** $f(x) = -2 \cos x + 3 \sin x$.

Câu 9. Cho $\int_0^2 [4f(x)] dx = -8$. Khi đó $\int_0^2 f(x) dx$ bằng

A. -4 . **B.** 2 **C.** -2 . **D.** -8 .

Câu 10. Cho hình phẳng (H) giới hạn bởi các đường $y = f(x)$ liên tục, trục hoành Ox và hai đường thẳng $x = a$, $x = b$ ($a < b$). Công thức tính diện tích hình phẳng (H) là

A. $S = \int_b^a |f(x)| dx$. **B.** $S = \int_a^b |f(x)| dx$. **C.** $S = \int_a^b f(x) dx$. **D.** $\left| S = \int_a^b f(x) dx \right|$.

Câu 11. Cho hàm số $f(x)$ liên tục trên đoạn $[0; 5]$ có $\int_0^5 f(x) dx = 3$ và $\int_2^3 f(x) dx = 2$. Tính

$P = \int_0^2 f(x) dx + \int_3^5 f(x) dx$.

A. $P = 1$. **B.** $P = -1$. **C.** $P = -3$. **D.** $P = -2$.

Câu 12. Trong không gian với hệ trục tọa độ $Oxyz$, cho mặt phẳng $(P): x - 2y + z + 5 = 0$. Véc tơ pháp tuyến của mặt phẳng (P) cùng phương với véc tơ chỉ phương của đường thẳng nào sau đây?

A.
$$\begin{cases} x = 5 + t \\ y = 2 - 2t \ (t \in \mathbb{R}). \\ z = 1 + t \end{cases}$$

B.
$$\begin{cases} x = 5 + 4t \\ y = 2 - t \ (t \in \mathbb{R}). \\ z = 1 - 5t \end{cases}$$

C.
$$\begin{cases} x = 5 + 2t \\ y = 2 - 3t \ (t \in \mathbb{R}). \\ z = 1 - 4t \end{cases}$$

D.
$$\begin{cases} x = 5 + t \\ y = 2 - 3t \ (t \in \mathbb{R}). \\ z = 1 - 7t \end{cases}$$

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai.

Câu 13. Cho hàm số $f(x) = x^3 + 4x$.

a) Một nguyên hàm của hàm số $f(x)$ là hàm số $G(x) = \frac{1}{4}x^4 + 2x^2 + 2025$.

b) Tích phân $\int_0^2 [1 + f(x)] dx = 14$.

c) Nếu nguyên hàm của hàm số $f(x)$ là hàm số $F(x)$ sao cho $F(0) = 2$ thì $F(2) = 41$.

d) Tích phân $\int_0^2 f(x) dx$ bằng 12.

Câu 14. Trong không gian với hệ tọa độ $Oxyz$, cho hai mặt phẳng $(P): x + 2y - 2z - 5 = 0$ và $(Q): 3x + y - 2025 = 0$.

a) Mặt phẳng (α) đi qua gốc tọa độ O và cùng vuông góc với hai mặt phẳng (P) và (Q) có phương trình là $2x - 6y - 5z = 0$.

b) Mặt phẳng (P) vuông góc với mặt phẳng (Q) .

c) Véc tơ $\vec{n}_1 = (1; 2; -2)$ và $\vec{n}_2 = (3; 1; 0)$ lần lượt là một véc tơ pháp tuyến của mặt phẳng (P) và mặt phẳng (Q) .

d) Cho 3 điểm $A(-1; 3; 5); B(2; 6; -1); C(-4; -12; 5)$. Gọi M là điểm di động trên mặt phẳng (P) . Giá trị nhỏ nhất của biểu thức $S = |\vec{MA} + \vec{MB} + \vec{MC}|$ là 14.

Câu 15. Trong 12 giây đầu tiên, một tàu hỏa cao tốc chuyển động nhanh dần đều với vận tốc được cho theo công thức $v(t) = 5t$ (m/s) với t là thời gian tính theo giây.

a) Gia tốc chuyển động của tàu là $a = 10$ (m/s^2).

b) Quãng đường tàu đi được trong khoảng thời gian từ giây thứ 4 đến giây thứ 12 là 320 m.

c) Vận tốc tàu đi tại giây thứ 3 là 5 (m/s).

d) Tàu đi được 12 giây thì gặp chướng ngại vật và hệ thống tự động phanh giảm tốc độ, tàu tiếp tục chuyển động chậm dần đều với gia tốc $a = -15 \text{ (m/s}^2\text{)}$. Quãng đường tàu đi được từ lúc bắt đầu chuyển động đến lúc dừng hẳn là 420 m .

Câu 16. Trong không gian với hệ trục tọa độ $Oxyz$, cho điểm $A(-2;3;0)$ và hai đường thẳng

$$d_1: \begin{cases} x = 1 - 3t_1 \\ y = 2 - 5t_1 \\ z = 3 + 2t_1 \end{cases}, d_2: \begin{cases} x = 5 + 3t_2 \\ y = 2 - t_2 \\ z = -3 + 2t_2 \end{cases} \quad (t_1, t_2 \in \mathbb{R})$$

a) Véc tơ $\vec{u}_2 = (3; -1; 2)$ là một véc tơ chỉ phương của đường thẳng d_2 .

b) $M(-2; -3; 5)$ là một điểm thuộc đường thẳng d_1 .

c) Hai đường thẳng d_1 và d_2 không vuông góc với nhau.

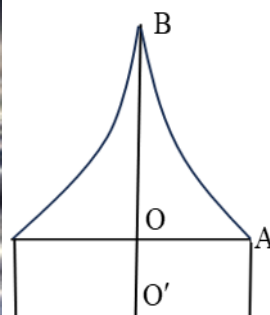
d) Đường thẳng Δ đi qua hai điểm O, A có phương trình là $\Delta: \begin{cases} x = -2k \\ y = 3k \\ z = k \end{cases} \quad (k \in \mathbb{R})$.

PHẦN III. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn.

Câu 17. Chuẩn bị cho ngày hội diễn văn nghệ chào đón ngày thành lập đoàn 26 tháng 3 năm 2025, bạn Việt đã làm một “trại dã chiến” có dáng một khối tròn xoay như một cột tháp của tòa lâu đài (Hình 1). Mặt cắt qua trục của trại dã chiến như Hình 2.



Hình 1



Hình 2

Biết rằng $OO' = 3 \text{ (m)}$, $OA = 5 \text{ (m)}$, $OB = 10 \text{ (m)}$, đường cong AB là một phần của parabol có đỉnh là điểm B . Tính thể tích $V \text{ (m}^3\text{)}$ của khối trại chiếm chỗ trong không gian (làm tròn đến hàng đơn vị).

Câu 18. Cho tích phân $\int_{\frac{\pi}{4}}^{\frac{\pi}{3}} \sin x \, dx = \frac{a + b\sqrt{2}}{c}$ với $a, b \in \mathbb{Z}$, $c \in \mathbb{N}^*$, các phân số $\frac{a}{c}, \frac{b}{c}$ tối giản. Tính tổng

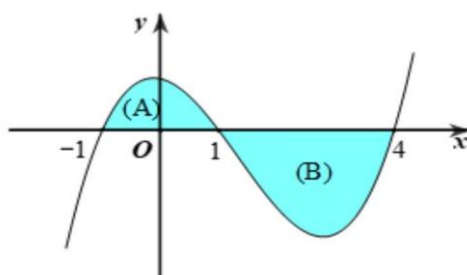
$$S = a + 2b - c.$$

Câu 19. Một căn nhà lắp ghép có dạng hình chóp cụt $ABCD.A_1B_1C_1D_1$; Nền nhà là hình chữ nhật $ABCD$ có chiều dài $AB = 10 \text{ (m)}$, chiều rộng $AD = 6 \text{ (m)}$. Giả sử căn nhà được gắn trong hệ trục tọa độ $Oxyz$ sao cho A trùng với gốc tọa độ. B thuộc tia Ox , D thuộc tia Oy (đơn vị đo trên các

trục tọa độ là mét). Biết tọa độ điểm $A_1(8;8;6)$. Chủ nhà gắn một mắt Camera trên bức vách ADD_1A_1 . Hỏi Camera cách điểm C một khoảng ngắn nhất là bao nhiêu mét (Bỏ qua độ dày của Camera)?



Câu 20. Cho hàm số $f(x)$ liên tục trên $\mathbb{R}$ và có đồ thị như hình vẽ. Biết rằng diện tích các miền hình phẳng $(A), (B)$ lần lượt bằng 4 và 9. Tính tích phân $\int_{-1}^4 [f(x) - 2] dx$.



Câu 21. Một trung tâm thương mại muốn cho thuê một số gian hàng có mức giá như nhau và có tổng doanh thu trong một tháng là $T(x)$ (triệu đồng). Người chủ muốn tăng giá cho thuê của mỗi gian hàng mỗi tháng thêm x (triệu đồng, $x \geq 0$) thì tốc độ thay đổi doanh thu từ các gian hàng đó được biểu diễn bởi hàm số $T'(x) = -20x + 300$, (trong đó $T'(x)$ tính bằng triệu đồng/tháng). Biết rằng nếu giá thuê tăng mỗi tháng thêm 10 triệu đồng thì tổng doanh thu mỗi tháng là 12000 (triệu đồng). Tìm giá trị của x để doanh thu cao nhất.

Câu 22. Trong không gian với hệ tọa độ $Oxyz$, cho đường thẳng $d: \frac{x-1}{1} = \frac{y-2}{1} = \frac{z-1}{2}$ và điểm $A(2;1;2)$. Gọi $B(a;b;c)$ là điểm thuộc đường thẳng d có tọa độ nguyên sao cho độ dài $AB = \sqrt{5}$. Tính giá trị $T = a^3 + b^3 + c^3$.

----- **HẾT** -----